

Số: **3938** /TB-UBND

Gò Vấp, ngày **22** tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

Về tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp năm học 2024 – 2025

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số **2247** /QĐ-UBND ngày **22** tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp năm học 2024 – 2025;

Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp thông báo tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp năm học 2024 – 2025 như sau:

I. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CẦN TUYỂN ỨNG VỚI TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ SỐ LƯỢNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM THỰC HIỆN VIỆC XÉT TUYỂN

1. Tổng số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm: 243 viên chức, trong đó:

- Tổng số lượng người làm việc cần tuyển với vị trí Giáo viên: **206 viên chức.**
- + Mầm non: **48 viên chức.**
- + Tiểu học: **08 viên chức.**
- + Trung học cơ sở: **147 viên chức.**
- + Trường giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng: **03 viên chức.**
- Tổng số lượng người làm việc cần tuyển với vị trí Nhân viên: **37 viên chức.**

- + Mầm non: **08** viên chức.
- + Tiểu học: **09** viên chức.
- + Trung học cơ sở: **18** viên chức.
- + Trường giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng: **02** viên chức.

2. Tổng số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển: 35 vị trí, trong đó:

- Tổng số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển với vị trí Giáo viên: **22 vị trí.**

- + Mầm non: **01** vị trí.
- + Tiểu học: **03** vị trí.
- + Trung học cơ sở: **16** vị trí.
- + Trường giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng: **02** vị trí.

- Tổng số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển với vị trí Nhân viên: **13 vị trí.**

- + Mầm non: **02** vị trí.
- + Tiểu học: **04** vị trí.
- + Trung học cơ sở: **05** vị trí.
- + Trường giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng: **02** vị trí.

(Chi tiết theo Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV đính kèm)

*** Lưu ý: Người dự tuyển đối với 35 vị trí việc làm trên chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng.**

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC; ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC; TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN Ở TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Đối tượng được đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Đối tượng không được đăng ký dự tuyển

Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

3.2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3.1 Mục 3 Phần III thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

4. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm

4.1. Người dự tuyển vào các vị trí việc làm Giáo viên

Phải đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp giáo viên đăng ký dự tuyển, cụ thể:

4.1.1. Đối với vị trí Giáo viên mầm non (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III – Mã số: V.07.02.26)

- a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên;
- b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;
- c) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

4.1.2. Đối với vị trí Giáo viên tiểu học (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III – Mã số: V.07.03.29)

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học;

c) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

4.1.3. Đối với vị trí Giáo viên trung học cơ sở (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III – Mã số: V.07.04.32)

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở;

c) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

4.1.4. Đối với vị trí Giáo viên trường Chuyên biệt (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III – Mã số: V.07.03.29)

a) Có bằng cử nhân chuyên ngành giáo dục đặc biệt hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ về giáo dục đặc biệt do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ về giáo dục đặc biệt do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học;

c) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

4.1.5. Đối với vị trí Giáo viên Tổng phụ trách Đội

➤ **Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III – Mã số: V.07.03.29**

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học;

c) Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội;

d) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

➤ **Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III – Mã số: V.07.04.32**

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở;

c) Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội;

d) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

4.1.6. Đối với vị trí Giáo viên trung học cơ sở giảng dạy môn Hoạt động trải nghiệm và môn Giáo dục địa phương (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III – Mã số: V.07.04.32)

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ

bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở;

c) Đối với môn Hoạt động trải nghiệm: Có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình Hoạt động trải nghiệm hoặc trong chương trình đào tạo có môn học Hoạt động trải nghiệm;

d) Đối với môn Giáo dục địa phương: Có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình Giáo dục địa phương hoặc trong chương trình đào tạo có môn học Giáo dục địa phương;

đ) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

4.2. Người dự tuyển vào các vị trí việc làm Nhân viên

Phải đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp nhân viên đăng ký dự tuyển, cụ thể:

4.2.1. Đối với vị trí Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (Chức danh nghề nghiệp: Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật – Mã số: V.07.06.16)

a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội);

b) Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo quy định.

4.2.2. Đối với vị trí Thiết bị, thí nghiệm (Chức danh nghề nghiệp: Viên chức thiết bị, thí nghiệm – Mã số: V.07.07.20)

a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học);

b) Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định;

c) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp.

4.2.3. Đối với vị trí Thư viện (Chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên hạng IV – Mã số: V.10.02.07)

a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện;

c) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nhiệm vụ được giao.

4.2.4. Đối với vị trí Kế toán (Chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên trung cấp – Mã số: 06.032)

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

4.2.5. Đối với vị trí Thủ quỹ (Chức danh nghề nghiệp: Nhân viên thủ quỹ – Mã số: 01.005)

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thủ quỹ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

4.2.6. Đối với vị trí Văn thư (Chức danh nghề nghiệp: Văn thư viên trung cấp – Mã số: 02.008)

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư – lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

III. THỜI HẠN, ĐỊA CHỈ VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

Người đăng ký dự tuyển nộp **02** bộ hồ sơ gồm:

1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển có dán ảnh 4x6 cm (theo mẫu đính kèm).

(Người dự tuyển có thể tải mẫu phiếu trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp tại địa chỉ: <http://www.govap.hochiminhcity.gov.vn> hoặc trên trang website Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp tại địa chỉ: <http://www.pg.govap.hcm.edu.vn>)

1.2. Bản sao Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

*** Lưu ý:**

- Người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp hồ sơ từ 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển.

- Người dự tuyển không được bổ sung Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

2. Thời hạn tiếp nhận

2.1. Từ thứ 2 đến thứ 6 (Buổi sáng: Từ 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút; Buổi chiều: Từ 14 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút). Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày 29 tháng 7 năm 2024 đến ngày 27 tháng 8 năm 2024.

2.2. Mức thu phí tuyển dụng được thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

3. Địa chỉ và địa điểm tiếp nhận

3.1. Địa điểm tiếp nhận: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp, số 01 Nguyễn Oanh, Phường 10, quận Gò Vấp.

3.2. Hình thức tiếp nhận: Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận hoặc gửi theo đường bưu chính.

4. Số điện thoại di động của cá nhân được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Bà Phạm Hoài Hương – 0914.157.026.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN

1. Hình thức xét tuyển: Thực hành (*đối với người dự tuyển vị trí việc làm Giáo viên và người dự tuyển vị trí việc làm Nhân viên*).

2. Nội dung xét tuyển: Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thực hành kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

3. Thời gian và địa điểm xét tuyển: Thông báo sau khi có kết quả xét tuyển vòng 1.

4. Thang điểm thực hành: 100 điểm.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả xét tuyển vòng 2 bằng hình thức thực hành.

5. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

5.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

5.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b Mục 1 Phần VI bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả phần xét tuyển tại vòng 2 cao hơn.

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng (Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận) quyết định người trúng tuyển.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp năm học 2024 – 2025 (căn cứ tình hình thực tế Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có thể điều chỉnh bằng văn bản một số nội dung để phù hợp với tình hình công tác tuyển dụng và đúng theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành)./. *Như*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ TPHCM;
- Sở GD và ĐT TPHCM;
- Thường trực QU – UBND quận (để biết);
- Công an quận;
- Thanh tra quận;
- Văn phòng UBND quận;
- Phòng Nội vụ quận;
- Phòng TC – KH quận;
- Phòng GD và ĐT quận (để đăng tin);
- Phòng VH và TT quận (để đăng tin);
- Các trường MN, TH, THCS công lập, Trường GDCB HV (để đăng tin);
- Lưu: VT, PNV (YN, KL).



Nguyễn Trí Dũng





PHỤ LỤC I
**NHU CẦU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN GÒ VẤP NĂM HỌC 2024 - 2025
(BẬC MẦM NON)**

(Đính kèm theo Thông báo số 3839/TB-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024
của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG			NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG		GHI CHÚ
		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng Giáo viên	Tổng nhu cầu tuyển dụng Nhân viên	GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG III (V.07.02.26)	KẾ TOÁN	VĂN THƯ	
						Kế toán viên trung cấp (06.032)	Văn thư viên trung cấp (02.008)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Trường Mầm non Hoa Quỳnh	2	2	0	2			
2	Trường Mầm non Nhật Quỳnh	1	0	1		1		
3	Trường Mầm non Hoa Hồng	3	3	0	3			
4	Trường Mầm non Hồng Nhung	1	0	1			1	
5	Trường Mầm non Hoa Lan	2	2	0	2			
6	Trường Mầm non Họa Mi	9	9	0	9			
7	Trường Mầm non An Nhơn	2	2	0	2			
8	Trường Mầm non Sơn Ca	3	1	2	1	1	1	
9	Trường Mầm non Vàng Anh	2	2	0	2			
10	Trường Mầm non Sóc Nâu	2	2	0	2			
11	Trường Mầm non Sen Hồng	3	2	1	2		1	
12	Trường Mầm non Hương Dương	2	1	1	1	1		
13	Trường Mầm non Hoa Sen	5	5	0	5			



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP



PHỤ LỤC II
NHU CẦU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN GÒ VẤP NĂM HỌC 2024 - 2025
(BẠC TIỂU HỌC)

(Đính kèm theo Thông báo số 3839/TB-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024
của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG			NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH				NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG			GHI CHÚ
		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng Giáo viên	Tổng nhu cầu tuyển dụng Nhân viên	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)			HỖ TRỢ GIÁO DỤC NGƯỜI KHUYẾT TẬT	THƯ VIỆN	KẾ TOÁN	VĂN THƯ	
					Âm nhạc	Tổng phụ trách Đội	Tin học					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền	2	2	0		1	1					
2	Trường Tiểu học Hanh Thông	1	0	1						1		
3	Trường Tiểu học Kim Đồng	1	1	0	1							
4	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	2	0	2					1		1	
5	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	2	2	0		1	1					
6	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	3	2	1			2			1		
7	Trường Tiểu học Lê Hoàn	2	0	2				1	1			
8	Trường Tiểu học Lê Đức Thọ	1	1	0			1					
9	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	2	0	2				1	1			
10	Trường Tiểu học Trần Quang Khải	1	0	1					1			
TỔNG CỘNG		17	8	9	1	2	5	2	4	2	1	

* Lưu ý: Tổng số vị trí việc làm 07 vị trí; trong đó tất cả vị trí chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng./.



PHỤ LỤC III
NHU CẦU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN GÒ VẤP NĂM HỌC 2024 - 2025
(BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ)

(Đính kèm theo Thông báo số 3839/TB-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG			NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH																	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG			GHI CHÚ	
		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng Giáo viên	Tổng nhu cầu tuyển dụng Nhân viên	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)														THIẾT BỊ, THÍ NGHIỆM	HỖ TRỢ GIÁO DỤC NGƯỜI KHUYẾT TẬT	THƯ VIỆN	KẾ TOÁN	THỦ QUỸ			
					Ngữ văn	Toán học	Tiếng Anh	Lịch sử	Địa lý	KH TN	Âm nhạc	Mỹ thuật	GDCD	Tổng phụ trách Đội	Công nghiệp	Nông nghiệp	Nữ công	Thể dục						Hoạt động trải nghiệm		Giáo dục địa phương
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
1	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	7	6	1					1		1		1	1	1			1				1				
2	Trường THCS Trường Sơn	9	8	1	1				1	1	1	1		1					1	1	1					
3	Trường THCS Nguyễn Văn Nghi	15	13	2	4	1		2	1		1		1			1	1	1			1	1				
4	Trường THCS An Nhơn	9	8	1				3			2	1	1		1						1					
5	Trường THCS Gò Vấp	9	8	1		1		1			1		1	1				1	1	1	1					
6	Trường THCS Phan Văn Trị	12	10	2	1	2	1			1	1			1					2	1	1		1			KHTN (gốc Hóa học)
7	Trường THCS Phạm Văn Chiêu	18	17	1	1		1	2	1	1	1	3	1	1	2			2	1		1					
8	Trường THCS Quang Trung	10	8	2					1	1		1	1			1	1			2	1			1		
9	Trường THCS Nguyễn Du	15	11	4	1			1	2		1	2	1	1	1			1			1	1	1		1	
10	Trường THCS Thống Tây Hội	8	7	1								2						1	2	2	1					



STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG			NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH																		NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG			GHI CHÚ
		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng Giáo viên	Tổng nhu cầu tuyển dụng Nhân viên	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)																THIẾT BỊ, THÍ NGHIỆM	HỖ TRỢ GIÁO DỤC NGƯỜI KHUYẾT TẬT	THƯ VIỆN	KẾ TOÁN	THỦ QUỸ	
					Ngữ văn	Toán học	Tiếng Anh	Lịch sử	Địa lý	KH TN	Âm nhạc	Mỹ thuật	GDCD	Tổng phụ trách Đội	Công nghiệp	Nông nghiệp	Nữ công	Thể dục	Hoạt động trái nghiệm	Giáo dục địa phương	Viên chức thiết bị, thí nghiệm (V.07.07.20)	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (V.07.06.16)	Thư viện viên hạng IV (V.10.02.07)	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Nhân viên Thủ quỹ (01.005)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
11	Trường THCS Tân Sơn	8	7	1	1				1	1	1	1			1		1				1					
12	Trường THCS Nguyễn Trãi	6	6	0	1		1	1	1	1		1														
13	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	14	13	1	1	2		1	1	2	2	1	2					1			1					
14	Trường THCS Phan Tây Hồ	12	12	0				1	2	1	1	1	2		1		1			2						
15	Trường THCS Lý Tự Trọng	13	13	0	2	1	1	2	1	2	1	1	1				1									
TỔNG CỘNG		165	147	18	13	7	4	14	13	11	14	15	12	6	7	2	5	8	7	9	11	3	2	1		

* Lưu ý: Tổng số vị trí việc làm 21 vị trí; trong đó tất cả vị trí chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng./.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP



PHỤ LỤC IV
NHU CẦU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN GÒ VẤP NĂM HỌC 2024 - 2025
(TRƯỜNG GIÁO DỤC CHUYÊN BIỆT HY VỌNG)

(Đính kèm theo Thông báo số 3839/TB-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024
của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG			NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH			NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG	GHI CHÚ
		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng Giáo viên	Tổng nhu cầu tuyển dụng Nhân viên	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)		HỖ TRỢ GIÁO DỤC NGƯỜI KHUYẾT TẬT	KẾ TOÁN	
					Giáo dục đặc biệt	Mỹ thuật	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (V.07.06.16)	Kế toán viên trung cấp (06.032)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Trường Giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng	5	3	2	2	1	1	1	

* Lưu ý: Tổng số vị trí việc làm 04 vị trí; trong đó tất cả vị trí chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng./.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP